

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>soát trong địa bàn có tình trạng khẩn cấp; kiểm tra các vật phẩm, hành lý, phương tiện, giấy tờ của người qua lại các trạm canh gác và kiểm soát;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấm hoặc hạn chế người, phương tiện không có nhiệm vụ ra vào địa bàn có tình trạng khẩn cấp; - Cấm người, phương tiện đi lại vào những giờ nhất định tại những khu vực nhất định, trừ trường hợp được phép theo quy định của người có thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp; 		
	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế và áp dụng các biện pháp kiểm soát đặc biệt đối với việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh đối với một số trường hợp đã được cấp thị thực nếu thấy việc tạm dừng là cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; - Đình chỉ các chuyến vận chuyển bằng đường hàng không, đường biển, đường sắt, đường bộ nếu xét thấy không cấp thiết ra vào địa bàn có tình trạng khẩn cấp; chỉ định sân bay hạ cánh cho tàu bay, hải cảng cập bến cho tàu thuyền, nhà ga cho tàu hỏa, điểm đỗ cho ô tô và các phương tiện giao thông khác; kiểm soát chặt chẽ các chuyến bay quá cảnh qua địa bàn có tình trạng khẩn cấp; 	<p>Đề nghị làm rõ cách thức để xác định cá nhân có thể gây nguy hiểm đối với biện pháp "<i>Buộc những người có thể gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội rời khỏi địa bàn cư trú</i>" Trường hợp áp dụng biện pháp trên thì khi người này bị buộc rời khỏi nơi đang cư trú và đến cư trú tại địa bàn khác, có nguy cơ gây nguy hiểm cho địa bàn đó không? (<i>Bộ Giao thông vận tải</i>)</p>	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Vì 02 biện pháp này có những đặc điểm, tính chất khác nhau.</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng những biện pháp quản lý đặc biệt đối với vũ khí, công cụ hỗ trợ, chất cháy, chất nổ thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức và cá nhân; - Buộc những người có thể gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia, 	<p>Tại Điều 11 (Trang số 6, dòng thứ 4 từ dưới lên) đề nghị thay từ "nơi" thành từ "địa điểm" viết lại như sau: "Đóng cửa các nhà hát, rạp chiếu phim và các địa điểm sinh hoạt công cộng khác". (<i>UBND tỉnh Quảng Bình</i>)</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã chỉnh sửa tại điểm a khoản 1 Điều 16 dự thảo Đề cương.</p>
		<p>Tại Điều 11 (Trang số 8, dòng thứ 8 từ trên xuống) và Điều 16 (Trang số 10, dòng thứ 2 từ dưới lên) đề nghị bổ sung thêm "<i>lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở</i>" viết lại như sau:</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>trật tự, an toàn xã hội rời khỏi địa bàn cư trú;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường bảo vệ các cơ quan đầu não và cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước ở trong nước và địa phương; khách mời của Đảng, Nhà nước, đài phát thanh, đài truyền hình, bưu điện, cơ quan thông tấn, cơ quan ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của nước ngoài đóng tại Việt Nam; - Tăng cường bảo vệ các khu quân sự, công trình quốc phòng, an ninh, kho tàng sân bay, bên cảng và các công trình quan trọng khác của Nhà nước; biên giới quốc gia và các cửa khẩu biên giới, trại giam, trại tạm giam và những cơ quan, địa điểm khác; - Kiểm soát các phương tiện thông tin đại chúng; kiểm duyệt các ấn phẩm trước khi xuất bản; đình chỉ việc xuất bản và thu hồi các báo chí, chương trình, băng âm thanh, đĩa âm thanh, băng hình, đĩa hình và các xuất bản phẩm khác có nội dung gây nguy hại cho an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; - Áp dụng các biện pháp quản lý đặc biệt đối với việc sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc; - Huy động nhân lực, tài sản để phục vụ cho việc thi hành quyết định ban bố, công bố tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, an toàn xã hội. Trưng mua, trưng dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật; - Tổ chức các Đội công tác tuyên truyền để tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định 	<p>+ Điều 11 (Trang số 8, dòng thứ 8 từ trên xuống): “Tổ chức các Đội tuần tra đặc biệt thuộc các lực lượng công an, quân đội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, Dân quân tự vệ và...”.</p> <p>+ Điều 16 (Trang số 10, dòng thứ 2 từ dưới lên): “Lực lượng công an, quân đội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, Dân quân tự vệ và những người thuộc các Đội tuần tra đặc biệt...”.</p> <p><i>(UBND tỉnh Quảng Bình, Bộ Công an)</i></p>	<p>chỉnh sửa tại điểm p khoản 1 Điều 16 dự thảo Đề cương.</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã chỉnh sửa tại khoản 1 Điều 37 dự thảo Đề cương</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>về tình trạng khẩn cấp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các Đội tuần tra đặc biệt thuộc các lực lượng công an, quân đội, Dân quân tự vệ và các Đội tuần tra đặc biệt liên ngành; - Đội trưởng đội tuần tra đặc biệt trong khi làm nhiệm vụ có quyền ra lệnh bắt ngay hoặc khám người, khám nơi ở, phương tiện, đồ vật của người có hành vi gây nguy hại cho an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, người vi phạm các quy định về cấm đi lại và người có hành vi cản trở hoặc chống lại người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp. 		
12	Điều 12. Các biện pháp áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng		
		<p>Tại khoản 11 Điều 12 của dự thảo Luật, đề nghị sửa đổi thành: "... thành lập các Đội công tác đặc biệt, Đội tuần tra đặc biệt... Thành lập các lực lượng trấn áp các hành động bạo loạn vụ trang..." (UBND tỉnh Hà Tĩnh)</p>	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì cụm từ "tổ chức" tại dự thảo Đề cương đã bao gồm cả hàm ý nội dung "thành lập" như góp ý.</p>
	Chương IV TỔ CHỨC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT, LỆNH CÔNG BỐ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP		
		<p>Đề nghị nghiên cứu quy định rõ hơn cơ chế chỉ đạo, chỉ huy, quản lý trong tình trạng khẩn cấp. (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và bổ sung vào Điều 34 dự thảo đề cương.</p>
13	Điều 13. Thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh công bố tình trạng khẩn cấp		
	<p>Khoản 3 Điều 96 Hiến pháp năm 2013 xác định, Chính phủ có những nhiệm vụ và quyền hạn "thi hành lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp". Khoản 1 Điều 98 Hiến pháp quy định, Thủ tướng Chính phủ có nhiệm vụ và quyền</p>	<p>- Bổ sung cụm từ "an ninh" sau nội dung thứ hai, cụ thể: Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp Bộ, ngành và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp địa phương chỉ đạo, chỉ</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và bổ sung vào Điều 34 dự thảo đề cương.</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p><i>hạn sau: “Lãnh đạo công tác của Chính phủ; lãnh đạo việc xây dựng chính sách và tổ chức thi hành pháp luật”. Để thuận tiện cho công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp, nhanh chóng ổn định tình hình đưa xã hội trở lại trạng thái bình thường, nội dung Điều này dự kiến quy định thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh công bố tình trạng khẩn cấp như sau:</i></p> <p>- Chính phủ¹ tổ chức và chỉ đạo việc thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp, quyết định việc áp dụng các biện pháp đặc biệt theo Chương III Luật này và quyết định các cơ quan, tổ chức hoặc người có trách nhiệm thi hành các biện pháp đó.</p> <p>- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp Bộ, ngành trung ương và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp địa phương chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp, trừ lĩnh vực quốc phòng.</p> <p>- Ban Chỉ huy tình trạng khẩn cấp về quốc phòng tổ chức, chỉ huy, điều hành tập trung, thống nhất ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp về quốc phòng².</p>	<p>huy ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp, trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh".</p> <p>- Bổ sung: Ban Chỉ huy tình trạng khẩn cấp về an ninh tổ chức, chỉ huy, điều hành tập trung, thống nhất ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội".</p> <p>Lý do:</p> <p>+ Thứ nhất, theo Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024 thì “Bộ Quốc phòng là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia”, “cơ quan quân sự các cấp là cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cùng cấp”. Nếu theo nội dung thứ hai, Điều 13 dự thảo đề cương chi tiết của Luật này: “Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp Bộ, ngành trung ương và Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp địa phương chỉ đạo, chỉ huy ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp, trừ lĩnh vực quốc phòng” có thể hiểu là Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp chỉ đạo, chỉ huy, ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp cả trong tình trạng khẩn cấp về an ninh. Như vậy, sẽ mâu thuẫn với nội dung thứ hai, Điều 22 của dự thảo Đề cương chi tiết của</p>	

¹ Khoản 3 Điều 96 Hiến pháp quy định Chính phủ “thi hành lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ, **lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp** và các biện pháp cần thiết khác để bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm tính mạng, tài sản của Nhân dân”.

² Theo Nghị định 02/2018/NĐ-CP.

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>Luật này: "Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý thống nhất về tình trạng khẩn cấp về an ninh.</p> <p>+ Thứ hai, theo Luật An ninh quốc gia năm 2004 và kế thừa một số nội dung của Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp năm 2000, Nghị định số 74/2002/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh tình trạng khẩn cấp: Cơ quan chỉ huy tình trạng khẩn cấp về an ninh là "Bộ Chỉ huy tình trạng khẩn cấp" và "Sở chỉ huy tình trạng khẩn cấp". Tuy nhiên, để thống nhất tên gọi thì đề nghị điều chỉnh thành "Ban Chỉ huy tình trạng khẩn cấp về an ninh". (UBND tỉnh Tây Ninh)</p>	
14	Điều 14. Trách nhiệm thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp	<p>Tại Điều 13 dự thảo Luật, đề nghị bổ sung khoản 4 "Chính phủ quy định chi tiết điều này". (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên)</p>	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo, vì nội dung điều này chỉ quy định về thẩm quyền tổ chức thi hành, không cần hướng dẫn chi tiết.</p>
	<p>- Cơ quan, tổ chức hoặc người thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Luật này, Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp và tuyệt đối phục tùng chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.</p> <p>- Người thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp</p>	<p>Đề nghị sửa "Người thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp phải đeo phù hiệu thống nhất để dễ nhận biết. Mẫu phù hiệu sẽ do Thủ tướng Chính phủ quy định để bảo đảm sự linh hoạt trong từng thời kỳ" thành "Người thi hành các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp"</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và chỉnh sửa lại Điều 35 dự thảo đề cương.</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	cấp phải đeo phù hiệu thống nhất để dễ nhận biết. Mẫu phù hiệu sẽ do Thủ tướng Chính phủ quy định để bảo đảm sự linh hoạt trong từng thời kỳ.	cấp phải đeo phù hiệu thống nhất để dễ nhận biết. Mẫu phù hiệu do Thủ tướng Chính phủ quy định và được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm sự linh hoạt trong từng thời kỳ". (UBND tỉnh Đắk Nông)	
15	Điều 15. Điều động lực lượng vũ trang đến địa bàn có tình trạng khẩn cấp		
	Trong trường hợp cần thiết, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước điều động lực lượng vũ trang đến địa bàn có tình trạng khẩn cấp để hỗ trợ các lực lượng tại chỗ khắc phục hậu quả của thảm họa, dịch bệnh, ổn định, duy trì an ninh và trật tự, an toàn xã hội	Tại Điều 15 dự thảo đề cương đề nghị bổ sung quy định cụ thể của trường hợp cần thiết và quy trình để đảm bảo quá trình thực hiện được thống nhất (UBND tỉnh Hà Tĩnh)	Bộ Quốc phòng tiếp thu tại khoản 2 Điều 36 dự thảo Đề cương chi tiết theo hướng giao Chính phủ quy định cụ thể.
16	Điều 16. Trang bị và sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ trong tình trạng khẩn cấp		
	<ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng công an, quân đội, Dân quân tự vệ và những người thuộc các Đội tuần tra đặc biệt liên ngành được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ. - Người được trang bị công cụ hỗ trợ được sử dụng công cụ hỗ trợ trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp hoặc của người khác; người có hành vi xâm phạm tài sản của Nhà nước, tổ chức hoặc của cá nhân; ngăn chặn, bắt giữ người phạm tội; - Ngăn chặn, bắt giữ người đang gây rối trật tự công cộng hoặc vi phạm quy định về tình trạng khẩn cấp; - Giải tán các vụ tụ tập, biểu tình; - Ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi gây bạo loạn, phá hoại, 	<ul style="list-style-type: none"> Tại Điều 16, đề nghị thêm 01 khoản "Tiêu diệt người dùng vũ khí, quân trang, quân dụng, vũ khí dân dụng hoặc các loại vũ khí tự chế chống trả, gây thương tích nghiêm trọng cho Nhân dân hoặc lực lượng chức năng" (UBND tỉnh Hà Tĩnh) - Đề nghị sửa: "Ngăn chặn, bắt giữ người có hành vi đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp hoặc của người khác; người có hành vi xâm phạm tài sản của Nhà nước, tổ chức hoặc của cá nhân; ngăn chặn, bắt giữ người phạm tội" thành "Ngăn chặn, bắt giữ người, phương tiện có hành vi đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp hoặc của người khác; người có 	<ul style="list-style-type: none"> Bộ Quốc phòng đề nghị dự nguyên như dự thảo Đề cương. Vì nội dung này đã được thể hiện ở các nội dung chi tiết tại Điều 16 dự thảo Đề cương. Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo đề cương vì hành vi vi phạm phải gắn với chủ thể (con người). Phương tiện là công cụ, không thể tách độc lập như một chủ thể giống con người.

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>phá trại giam, đánh tháo phạm nhân, cướp vũ khí, tấn công mục tiêu hoặc đối tượng được bảo vệ;</p> <p>- Ngăn chặn, bắt giữ người dùng vũ lực cản trở người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp;</p> <p>- Những trường hợp khác mà pháp luật quy định được phép sử dụng vũ khí.</p>	<p>hành vi xâm phạm tài sản của Nhà nước, tổ chức hoặc của cá nhân; ngăn chặn, bắt giữ người phạm tội". (UBND tỉnh Đắk Nông)</p> <p>- Đề nghị sửa: "Ngăn chặn, bắt giữ người đang gây rối trật tự công cộng hoặc vi phạm quy định về tình trạng khẩn cấp" thành " Ngăn chặn, bắt giữ người, phương tiện đang gây rối trật tự công cộng hoặc vi phạm quy định về tình trạng khẩn cấp". (UBND tỉnh Đắk Nông)</p> <p>- Đề nghị sửa: "Ngăn chặn, bắt giữ người dùng vũ lực cản trở người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp" thành "Ngăn chặn, bắt giữ người dùng vũ lực cản trở, chống đối người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp". (UBND tỉnh Đắk Nông)</p> <p>Tại Điều 16, đề nghị bổ sung lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được tổ chức theo quy định tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở năm 2023 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2024) được trang bị công cụ hỗ trợ để hỗ trợ các lực lượng chức năng trong tình trạng khẩn cấp. (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên)</p> <p>Tại Điều 16 dự thảo Luật quy định về trang bị và sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ trong tình trạng khẩn cấp có quy định về Đội tuần tra đặc biệt liên ngành. Tuy nhiên, trong dự thảo Luật chưa giải thích về lực lượng này (khi nào được</p>	<p>Bộ Quốc phòng xin tiếp thu và bổ sung cụm từ "chống đối" vào điểm d khoản 2 Điều 37 dự thảo đề cương.</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã bổ sung "lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở" tại khoản 1 Điều 37 dự thảo Đề cương chi tiết.</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu tại khoản 3 Điều 37 dự thảo Đề cương chi tiết theo hướng giao Chính phủ quy định cụ thể.</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>thành lập, ai có quyền thành lập, nhiệm vụ cụ thể của lực lượng này...). Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo Luật bổ sung nội dung này vào dự thảo đề bảo đảm sự chặt chẽ khi sử dụng lực lượng này trong tình trạng khẩn cấp. (UBND tỉnh Thanh Hóa)</p>	
17	<p>Điều 17. Biện pháp xử lý người bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp</p>		
	<p>- Đối với người bị bắt hoặc bị tạm giữ theo quy định của pháp luật thì việc xử lý được thực hiện theo thủ tục tố tụng hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>- Đối với người bị bắt theo lệnh của Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt thì việc xử lý được thực hiện như sau:</p> <p>- Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt hoặc người có thẩm quyền phải kịp thời lập biên bản, lấy lời khai của người bị bắt;</p>	<p>Điều 17 Đề cương chi tiết Luật quy định về việc xử lý người bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp. Đề nghị cơ quan lập Đề nghị bổ sung rà soát nội dung nêu trên với các quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) để bảo đảm tính thống nhất của quy định này. (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Bộ Quốc phòng xin tiếp thu, đã rà soát với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) để bảo đảm tính thống nhất</p>
	<p>- Chậm nhất là bốn mươi tám giờ kể từ khi bắt, Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt phải chuyển giao người bị bắt cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho cơ quan điều tra có thẩm quyền để xử lý theo thủ tục tố tụng hình sự nếu xét thấy có dấu hiệu của tội phạm; trong trường hợp hành vi vi phạm của người bị bắt chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị xử phạt hành chính thì Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt chuyển giao người đó cùng toàn bộ hồ sơ vi phạm cho cơ quan có thẩm quyền để xử phạt hành chính; trường hợp Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt là người có thẩm quyền xử phạt hành chính thì quyết định xử phạt theo thẩm quyền.</p>	<p>- Đề nghị bổ sung tên Điều "Biện pháp xử lý người và phương tiện bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp" và bổ sung biện pháp xử lý phương tiện bị bắt, tạm giữ.</p> <p>- Đề nghị bổ sung ý cuối: "Trong thời gian chưa được chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý hoặc được trả tự do theo quy định tại điều này, người bị bắt được tạm giữ tại trụ sở Đội tuần tra đặc biệt và các cơ sở tạm giữ trên địa bàn". (UBND tỉnh Đắk Nông)</p> <p>Tại Điều 17 dự thảo Luật (Biện pháp xử lý người bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp), dự thảo Luật có quy định liên quan đến Đội tuần tra đặc</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã bỏ quy định này tại dự thảo Đề cương. Đồng</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	<p>- Người bị bắt và bị xử phạt hành chính nếu có giấy tờ tùy thân hợp lệ, thì được trả tự do ngay sau khi hết thời gian tạm giữ người theo thủ tục hành chính; trong trường hợp người bị bắt không có giấy tờ tùy thân thì bị tạm giữ cho đến khi xác minh được về nhân thân của người đó nhưng không quá bảy mươi hai giờ.</p> <p>Trong thời gian chưa được chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý hoặc được trả tự do theo quy định tại Điều này, người bị bắt được tạm giữ tại trụ sở Đội tuần tra đặc biệt.</p>	<p>biệt và Đội tuần tra đặc biệt liên ngành (Điều 11). Tuy nhiên, tại Điều 17 chỉ quy định liên quan đến Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt, không rõ Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt liên ngành thực hiện như thế nào, đề nghị quy định rõ hơn về Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt liên ngành. (UBND tỉnh Nghệ An)</p> <p>- Tại Điều 17 của dự thảo Luật có quy định về việc bắt và tạm giữ người theo lệnh của Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt. Tuy nhiên, theo Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự năm 2015 thì không có quy định về chức danh "Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt". Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung cụ thể, chi tiết hơn các nội dung có liên quan đến thẩm quyền và các trường hợp xử lý người bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp của chức danh "Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt" để phù hợp với các quy định Pháp luật có liên quan.</p> <p>- Theo quy định của pháp luật về các trường hợp được bắt người (quy định tại Điều 109 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015) thì có 05 trường hợp bắt người gồm: Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; bắt người bị phạm tội quả tang; bắt người đang bị truy nã; bắt bị can, bị cáo để tạm giam; bắt người bị yêu cầu dẫn độ. Trong đó, chỉ có 02 trường hợp (bắt người bị phạm</p>	<p>thời, bổ sung quy định cụ thể về hoạt động của Đội tuần tra đặc biệt, Đội tuần tra đặc biệt liên ngành tại khoản 3 Điều 37.</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã bỏ quy định này tại dự thảo Đề cương. Đồng thời, bổ sung quy định cụ thể về hoạt động của Đội tuần tra đặc biệt, Đội tuần tra đặc biệt liên ngành tại khoản 3 Điều 37.</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>tội quả tang và bắt người đang bị truy nã) thì thẩm quyền bắt là “bất kỳ người nào cũng có quyền bắt”, còn các trường hợp được bắt khác thì không có quy định về thẩm quyền của “Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt”.</p> <p>- Tương tự, đối với quy định của pháp luật về các trường hợp được tạm giữ người theo thủ tục hành chính (quy định tại Điều 16 Nghị định 142/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về hình thức xử phạt trực xuất, biện pháp tạm giữ người, áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính và quản lý người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam trong thời gian làm thủ tục trực xuất) và thẩm quyền tạm giữ người theo thủ tục hành chính các trường hợp nói trên (quy định tại Điều 123 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020) cũng không có quy định về thẩm quyền của “Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt”.</p> <p><i>(Bộ CHQS tỉnh Tuyên Quang)</i></p>	
		<p>Tại Điều 17 dự thảo Luật quy định về thời hạn tạm giữ người theo thủ tục hành chính “không quá bảy mươi hai giờ” là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 122 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định “không quá 24 giờ”. <i>(Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Phú Yên)</i></p>	<p>Bộ Quốc phòng xin tiếp thu và đã bỏ quy định này tại dự thảo Đề cương.</p>
		<p>Tại trang 11 Điều 17 “lấy lời khai của người bị bắt” đề nghị bổ sung thêm “lấy lời khai của</p>	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		người bị bắt, xác minh làm rõ”. (UBND tỉnh Đắk Lắk)	thảo và xin giải trình như sau: Việc xác minh làm rõ các thông tin, tình tiết là bộ phận trong nghiệp vụ lấy lời khai.
		Tại Điều 17 dự thảo Luật quy định về biện pháp xử lý người bị bắt, tạm giữ trong tình trạng khẩn cấp có nêu: “Chậm nhất là bốn mươi tám giờ kể từ khi bị bắt... Đề nghị viết lại như sau: “Trong thời hạn bốn mươi tám giờ kể từ khi bị bắt...(UBND tỉnh Thanh Hóa)	Bộ Quốc phòng đã bỏ quy định này tại dự thảo Đề cương.
		Điều 17 về biện pháp xử lý người bị bắt, tạm giữ trong TTKC quy định người bị bắt hoặc bị tạm giữ theo quy định của pháp luật thì việc xử lý được thực hiện theo thủ tục tố tụng hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa có quy định về bắt, tạm giữ người trong TTKC cũng như chưa quy định về thẩm quyền được bắt, tạm giữ người, xử phạt vi phạm hành chính của Đội trưởng Đội tuần tra đặc biệt. Do vậy, cần xác định cụ thể căn cứ để thực hiện các hoạt động này, trường hợp không áp dụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính thì cần quy định rõ trong Luật TTKC. (Bộ Công an)	Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã bỏ sung quy định cụ thể của Đội tuần tra đặc biệt tại khoản 2 Điều 38.
18	Điều 20	Tại Điều 20, đề nghị xem xét sửa lại gạch đầu dòng thứ nhất thành: Theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ...trật tự, an	Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo đề cương

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		toàn xã hội đã được ổn định kiểm soát. (<i>Bộ Ngoại giao</i>)	vì nghĩa của 2 cụm từ này là như nhau.
	Chương V BÃI BỎ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP		
19	Điều 21. Chấm dứt hiệu lực của các văn bản pháp luật về tổ chức thi hành Nghị quyết, Lệnh công bố tình trạng khẩn cấp		
	<p>- Các văn bản pháp luật về tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh công bố tình trạng khẩn cấp sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ thời điểm Nghị quyết hoặc Lệnh bãi bỏ tình trạng khẩn cấp có hiệu lực, trừ trường hợp Nghị quyết hoặc Lệnh bãi bỏ tình trạng khẩn cấp có quy định khác.</p> <p>- Ủy ban nhân dân các cấp tại địa bàn có tình trạng khẩn cấp có trách nhiệm áp dụng các biện pháp để giúp đỡ Nhân dân nhanh chóng ổn định đời sống, khôi phục sản xuất.</p> <p>- Người bị bắt trước khi tình trạng khẩn cấp được bãi bỏ nhưng chưa chuyển giao cho cơ quan điều tra hoặc cơ quan khác có thẩm quyền xử lý hành chính, tổ chức đang tạm giữ người bị bắt phải làm thủ tục chuyển giao ngay theo quy định của pháp luật. Người bị bắt được trả trả tự do ngay nếu hết thời gian tạm giữ theo quy định và được xác định người đó không vi phạm pháp luật.</p> <p>- Người bị bắt, giam, giữ trái pháp luật hoặc bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật khác của người có thẩm quyền gây ra được khôi phục danh dự, quyền lợi, được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Cơ quan trung dụng phương tiện, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải trả ngay phương tiện,</p>	<p>Tại Điều 21 bổ sung: Các cơ quan trung dụng phương tiện, cơ sở vật chất, tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải trả ngay phương tiện, cơ sở vật chất, tài sản đã trung dụng cho chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp và có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật đối với phương tiện, cơ sở vật chất, tài sản bị mất hoặc bị hư hại (<i>UBND tỉnh Hà Tĩnh</i>)</p>	<p>Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo Đề cương. Vì “cơ sở vật chất” cũng chính là “tài sản”. Quy định về “tài sản” đã bao gồm cả “cơ sở vật chất”</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	tài sản đã trưng dụng cho chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng hợp pháp và có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật đối với phương tiện, tài sản bị mất, hoặc bị hư hại.		
	Chương VI TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP		
20	Điều 22. Trách nhiệm quản lý nhà nước trong tình trạng khẩn cấp		
	<p>- Nội dung quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp: Ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tình trạng khẩn cấp; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về tình trạng khẩn cấp; kiểm tra, thanh tra về tình trạng khẩn cấp; sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm về tình trạng khẩn cấp.</p> <p>- Trách nhiệm quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp: Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tình trạng khẩn cấp;</p> <p>+ Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý thống nhất về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng;</p> <p>+ Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý thống nhất về tình trạng khẩn cấp về an ninh;</p> <p>+ Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với ứng phó, khắc phục hậu quả của thảm họa, dịch bệnh thuộc phạm vi lĩnh vực quản lý của mình;</p> <p>+ Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với việc ứng phó, khắc phục hậu quả từ các tình huống khẩn cấp trên địa bàn quản lý.</p>	<p>Tại Điều 22 dự thảo đề cương quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước trong tình trạng khẩn cấp. Tuy nhiên, nội dung về trách nhiệm quản lý nhà nước này quy định còn chung chung, chưa được cụ thể, chi tiết. Do đó, đề nghị quy định cụ thể hoặc giao Chính phủ quy định cụ thể nội dung này để đảm bảo khả thi (<i>UBND tỉnh Hà Tĩnh</i>).</p> <p>Đề nghị xem xét, điều chỉnh; tách Điều 22 để làm rõ “Nội dung và trách nhiệm” quản lý nhà nước trong Tình trạng khẩn cấp (<i>Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bắc Cạn</i>).</p> <p>Tại Điều 22 (Trang số 14, dòng thứ 9 từ dưới lên) đề nghị bổ sung nội dung “quốc gia, trật tự an toàn xã hội” viết lại như sau: “Bộ Công an chịu trách nhiệm... quản lý thống nhất về tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội”. (<i>UBND tỉnh Quảng Bình</i>).</p> <p>Tại Điều 22 dự thảo Luật quy định về quy định trách nhiệm quản lý nhà nước trong tình trạng khẩn cấp. Đề nghị bổ sung cụm từ “trật tự, an toàn xã hội” tại nội dung quy định trách</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã chỉnh sửa tại Chương VIII của dự thảo Đề cương</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã chỉnh sửa tại Chương VIII của dự thảo Đề cương</p> <p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã rà soát quy định lại trách nhiệm của Bộ Công an tại dự thảo Điều 52 dự thảo Đề cương</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		nhiệm của Bộ Công an để bảo đảm sự thống nhất về việc sử dụng thuật ngữ trong phân loại tình trạng khẩn cấp (tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội) (UBND tỉnh Thanh Hóa).	
		Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	
21	Điều khoản chuyển tiếp Dự thảo không quy định	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định có tính chuyển tiếp, bảo đảm đồng bộ với các luật khác có sử dụng thuật ngữ “ <i>khẩn cấp</i> ” như Luật Đầu tư công, Luật Khám bệnh, chữa bệnh, Luật Xây dựng... (Bộ Kế hoạch và Đầu tư).	Bộ Quốc phòng đề nghị giữ nguyên như dự thảo vì điều khoản chuyển tiếp là để xử lý những sự việc đang phát sinh khi thực hiện theo Pháp lệnh TTKC với Luật TTKC mới. Tuy nhiên, trong thực tế chưa có tình huống nào ban bố TTKC nên không có nội dung, sự việc để chuyển tiếp thực hiện theo Luật mới ban hành.
22	Một số nội dung khác	- Hiện nay, Luật Phòng chống thiên tai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; Luật Phòng thủ dân sự (sẽ có hiệu lực từ 01/7/2024) đều có quy định về tình trạng khẩn cấp, vì vậy, đề	Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã rà soát để tránh chồng chéo giữa các văn bản.

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát kỹ các quy định, tránh chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật khác, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các luật đã được ban hành hoặc sắp được ban hành.</p> <p>- Nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi quy định theo hướng phân cấp thẩm quyền ban bố, công bố, bãi bỏ tình trạng khẩn cấp cho địa phương trong một số trường hợp cụ thể. (<i>Bộ Giao thông vận tải</i>).</p>	
		<p>Cần phân định rõ đối với các hoạt động của cơ quan, tổ chức; chính quyền địa phương trong thi hành tình trạng khẩn cấp và trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự nhằm tránh chồng chéo, khó chỉ huy, chỉ đạo và triển khai thực hiện; đồng thời tránh lãnh phí nguồn lực trong phối hợp thực hiện các nhiệm vụ (<i>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>).</p>	<p>Bộ Quốc phòng tiếp thu và đã quy định cụ thể tại Chương VIII dự thảo Đề cương.</p>
		<p>Đề nghị bổ sung quy định về việc “không trưng dụng các phương tiện, tài sản ngoại giao, lãnh sự cũng như huy động viên chức ngoại giao, lãnh sự trong tình trạng khẩn cấp nếu chưa được sự đồng ý của người đứng đầu cơ quan đại diện”, phù hợp với Công ước Viên năm 1961 về quan hệ ngoại giao. (<i>Bộ Ngoại giao</i>)</p>	<p>Bộ Quốc phòng xin tiếp thu và sẽ bổ sung quy định này trong quá trình xây dựng dự thảo Luật.</p>
		<p>Ta nên cân nhắc đặt ra thêm một số vấn đề: (i) Về phạm vi nội hàm khái niệm “tình trạng khẩn cấp”, nên tính tới các</p>	<p>Bộ Quốc phòng xin tiếp thu, tiếp tục nghiên cứu về trường hợp</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		<p>trường hợp công dân, kiều bào Việt Nam ở nước ngoài gặp khó khăn, sự cố khẩn cấp; (ii) Về thẩm quyền áp dụng các biện pháp ứng phó khi có tình trạng khẩn cấp xảy ra, cần có quy tắc, quy định chung về thẩm quyền quyết định áp dụng các biện pháp ứng phó, thậm chí là hạn chế quyền con người (Ví dụ: Luật Xuất nhập cảnh cho phép Bộ trưởng Bộ Công an, Y tế, Quốc phòng, Nông nghiệp và PTNT được quyết định việc không cho phép xuất nhập cảnh Việt Nam đối với người nước ngoài). Trong một số trường hợp, việc sơ tán một cụm dân cư, một khu vực để bảo đảm an ninh, an toàn, tránh thiệt hại lan rộng là cần thiết, do đó, đề nghị xem xét bổ sung quy định về “tổ chức sơ tán trong trường hợp khẩn cấp để bảo đảm an ninh, an toàn” (<i>Bộ Ngoại giao</i>).</p>	<p>công dân, kiều bào Việt Nam ở nước ngoài gặp khó khăn, sự cố khẩn cấp trong quá trình xây dựng Luật.</p> <p>Đối với những góp ý tại mục (ii); đề nghị bổ sung quy định về “tổ chức sơ tán trong trường hợp khẩn cấp để bảo đảm an ninh, an toàn” của Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng xin giải trình như sau: Nội dung này đã được quy định tại Điều 9 dự thảo đề cương mới, trong đó nội dung của Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố, công bố tình trạng khẩn cấp phải thể hiện các nội dung như: các biện pháp áp dụng trong TTKC, thời hạn áp dụng, thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp. Đồng thời, nội dung liên quan đến tổ chức sơ</p>

STT	DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tán cũng được xác định là một trong những biện pháp đã được áp dụng khi xảy ra thảm họa nhưng chưa ban bố TTKC (Điều 13 dự thảo đề cương).

BỘ QUỐC PHÒNG

DỰ THẢO**DỰ KIẾN ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
DỰ THẢO LUẬT TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Quốc hội ban hành Luật Tình trạng khẩn cấp.*

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật này quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban bố, công bố, bãi bỏ, các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp; các biện pháp khắc phục hậu quả do tình trạng khẩn cấp; quyền, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tình trạng khẩn cấp.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Tình trạng khẩn cấp* là tình huống ngoại lệ, bất thường và nguy hiểm do thiên nhiên hoặc con người gây ra; đe dọa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng, tài sản, sức khỏe của nhân dân; đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; đòi hỏi cơ quan có thẩm quyền phải áp dụng những biện pháp đặc biệt nhằm ngăn chặn, hạn chế và khắc phục hậu quả đã hoặc sẽ xảy ra.

2. *Thảm họa lớn* là biến động do thiên nhiên, dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng hoặc do con người gây ra hoặc do hậu quả chiến tranh vượt qua cấp độ thảm họa quy định tại Luật Quốc phòng.

3. *Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu* là hàng hóa, dịch vụ quan trọng đối với đời sống người dân, cộng đồng mà Nhà nước phải bảo đảm duy trì và thực hiện vì lợi ích cộng đồng trong tình trạng khẩn cấp.

4. Hoạt động cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ công của Chính phủ hoặc của các cơ quan công quyền trong việc thực hiện các chức năng cơ quan hoặc bất kỳ cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ được chỉ định trên trang thông tin điện tử quy định.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động trong tình trạng khẩn cấp

1. Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phát huy vai trò, sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể và Nhân dân.

2. Được lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương; có sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức và lực lượng trong tình trạng khẩn cấp; huy động hệ thống chính trị, đặc biệt là ở cơ sở; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành; kết hợp hài hòa phương châm “bốn tại chỗ” và hỗ trợ từ các cấp, các ngành; phát huy cơ chế bám sát thực tiễn, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành.

3. Huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân cả nước với yêu cầu đặt tính mạng, sức khỏe của Nhân dân lên trên hết, trước hết; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, giảm thiểu tối đa các tác động bất lợi đối với người dân.

4. Thực hiện phương châm bốn tại chỗ kết hợp với chi viện, hỗ trợ của trung ương, địa phương khác và cộng đồng quốc tế; chủ động đánh giá nguy cơ xảy ra thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm và áp dụng các biện pháp tình trạng khẩn cấp phù hợp để ứng phó, khắc phục kịp thời hậu quả tình trạng khẩn cấp, bảo vệ Nhân dân, cơ quan, tổ chức và nền kinh tế quốc dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, ổn định đời sống Nhân dân.

5. Tăng cường tính tự chủ, chủ động trong ứng phó với tình trạng khẩn cấp; bảo đảm hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả giữa các biện pháp ứng phó với tình trạng khẩn cấp với các biện pháp khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Chống đối, cản trở, cố ý trì hoãn hoặc không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan hoặc người có thẩm quyền trong tình trạng khẩn cấp.

2. Cố ý gây thảm họa làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, Nhân dân, cơ quan, tổ chức; ảnh hưởng đến môi trường, trật tự an toàn xã hội, quốc phòng - an ninh; bỏ trốn sau khi gây thảm họa, gây mất trật tự công cộng, tạo chướng ngại vật nguy hiểm, cản trở hoặc chống lại người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp.

3. Lợi dụng tình trạng khẩn cấp để trục lợi, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoặc gây lãng phí, thất thoát tài sản của nhà nước.

Điều 5. Áp dụng Luật tình trạng khẩn cấp và các luật có liên quan

1. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các biện pháp áp dụng trong tình trạng khẩn cấp trên lãnh thổ Việt Nam được thực hiện theo quy định của Luật này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trường hợp luật khác ban hành trước ngày Luật Tình trạng khẩn cấp có hiệu lực thi hành có quy định khác về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các biện pháp áp dụng trong tình trạng khẩn cấp mà không trái với nguyên tắc của Luật này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

3. Trường hợp luật khác ban hành sau ngày Luật Tình trạng khẩn cấp có hiệu lực thi hành cần quy định đặc thù về việc áp dụng các biện pháp đặc biệt trong tình trạng khẩn cấp khác với quy định của Luật Tình trạng khẩn cấp thì phải xác định cụ thể nội dung thực hiện hoặc không thực hiện theo quy định của Luật Tình trạng khẩn cấp, nội dung thực hiện theo quy định của luật khác đó.

Điều 6. Khiếu nại, khởi kiện, tố cáo

1. Công dân có quyền tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

2. Khiếu nại, khởi kiện, tố cáo trong tình trạng khẩn cấp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và pháp luật về tổ tụng hành chính.

Điều 7. Xử lý vi phạm trong tình trạng khẩn cấp

1. Người nào vi phạm quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Người lạm dụng chức vụ, quyền hạn hoặc thiếu trách nhiệm trong thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, tập thể, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương II

BAN BỐ, CÔNG BỐ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Điều 8. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban bố, công bố tình trạng khẩn cấp

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định ban bố tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ.

2. Căn cứ vào Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước công bố tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương.

3. Trong trường hợp Ủy ban Thường vụ Quốc hội không thể họp được, Chủ tịch nước công bố tình trạng khẩn cấp trong cả nước hoặc ở từng địa phương theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ.

4. Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Lệnh của Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp phải được công bố ngay trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết công khai để người dân biết, thực hiện.

Điều 9. Nội dung của Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố, công bố tình trạng khẩn cấp

1. Lý do ban bố tình trạng khẩn cấp.
2. Địa bàn được đặt trong tình trạng khẩn cấp.
3. Ngày, giờ bắt đầu tình trạng khẩn cấp.
4. Thời hạn áp dụng các biện pháp quy định tại Chương IV Luật này.
5. Thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp.

Chương III
CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ VÀ CÁC BIỆN PHÁP ÁP DỤNG
TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Mục 1

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ỨNG PHÓ TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Điều 10. Xây dựng kế hoạch ứng phó trong tình trạng khẩn cấp

1. Kế hoạch quốc gia ứng phó với tình huống khẩn cấp khi có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng
2. Kế hoạch quốc gia ứng phó với tình huống khẩn cấp về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.
3. Kế hoạch quốc gia ứng phó với tình huống khẩn cấp về quốc phòng.
4. Kế hoạch quốc gia ứng phó với tình huống khẩn cấp do thảm họa lớn gây ra.
5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.

Điều 11. Diễn tập ứng phó trong tình trạng khẩn cấp

1. Cơ quan quân sự các cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ có nội dung ứng phó tình trạng khẩn cấp do thảm họa lớn và dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên quy mô rộng.
2. Các Bộ chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc quyền phối hợp với các địa phương trên địa bàn thực hiện diễn tập ứng phó tình trạng khẩn cấp theo kế hoạch của địa phương.

Điều 12. Thông tin, giáo dục, truyền thông về tình trạng khẩn cấp

1. Thông tin, giáo dục, truyền thông phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

a) Cung cấp thông tin một cách công khai, khoa học, chính xác, khách quan về tình trạng khẩn cấp;

b) Đa dạng hóa nội dung, hình thức và kênh thông tin phù hợp với đối tượng được thông tin, giáo dục, truyền thông.

2. Thông tin, giáo dục, truyền thông bao gồm các nội dung sau đây:

a) Chính sách, pháp luật về tình trạng khẩn cấp;

b) Các biện pháp áp dụng trong tình trạng khẩn cấp;

c) Quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tình trạng khẩn cấp.

3. Trách nhiệm trong thông tin, giáo dục, truyền thông được quy định như sau:

a) Bộ Y tế có trách nhiệm tổ chức, cung cấp thông tin về tình trạng khẩn cấp do dịch bệnh nguy hiểm lây lan;

b) Bộ Tài nguyên và môi trường có trách nhiệm tổ chức, cung cấp thông tin về tình trạng khẩn cấp do thiên tai;

c) Bộ Quốc phòng có trách nhiệm tổ chức, cung cấp thông tin về tình trạng khẩn cấp về quốc phòng;

d) Bộ Công an có trách nhiệm tổ chức, cung cấp thông tin về tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, an toàn, trật tự xã hội;

e) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền, vận động các thành viên trong tổ chức mình và toàn xã hội tình trạng khẩn cấp;

f) Cơ quan, tổ chức khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thông tin, giáo dục, truyền thông về tình trạng khẩn cấp theo quy định của Luật này.

Mục 2

CÁC BIỆN PHÁP ĐƯỢC ÁP DỤNG TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

Điều 13. Các biện pháp được áp dụng trong tình huống sự cố, thảm họa có nguy cơ gây ra hoặc gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng nhưng chưa ban bố tình trạng khẩn cấp

1. Trong địa bàn xảy ra thảm họa, dịch bệnh hoặc xảy ra tình huống khủng hoảng về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội có nguy cơ gây ra hoặc gây ra

hậu quả đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, tài sản Nhà nước và của Nhân dân nhưng chưa ban bố tình trạng khẩn cấp thì có thể áp dụng một hoặc nhiều biện pháp sau đây:

a) Tổ chức các trạm canh gác để hạn chế hoặc kiểm soát người, phương tiện hoạt động vào những giờ nhất định, tại những khu vực nhất định tại địa bàn xảy ra thảm họa, dịch bệnh;

b) Cấm mốc và biển cảnh báo nguy hiểm trong phạm vi ảnh hưởng của thảm họa, dịch bệnh, thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về thảm họa, dịch bệnh; đồng thời tổ chức sơ tán, di dời các hộ dân, nhà cửa, vật kiến trúc ra khỏi khu vực nguy hiểm (nếu có);

c) Thực hiện kiểm soát đặc biệt tại các cửa khẩu, các chuyến vận chuyển bằng đường hàng không, đường biển, đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ và đường ống qua địa bàn xảy ra thảm họa, dịch bệnh...;

d) Hạn chế và áp dụng các biện pháp kiểm soát đối với việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh đối với một số trường hợp đã được cấp thị thực nếu thấy việc tạm dừng là cần thiết để bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;

đ) Hạn chế hoặc tạm ngừng việc vận chuyển, sử dụng chất cháy, chất nổ, chất độc, hoá chất độc hại, chất phóng xạ thuộc quyền sử dụng hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ;

g) Tạm dừng hoạt động trường học, hoạt động công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, các hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu;

h) Cấm, giải tán hoặc hạn chế các hoạt động tụ tập đông người, bảo đảm giữ khoảng cách tại địa điểm công cộng;

i) Hạn chế hoặc tạm ngừng hoạt động của nhà hát, rạp chiếu phim và nơi sinh hoạt công cộng khác;

k) Thực hiện các biện pháp bảo vệ các công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng, bệnh viện, cơ quan nhà nước.

2. Ngoài những biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp thích hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 14. Các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp khi có thảm họa lớn

1. Trong địa bàn đã công bố tình trạng khẩn cấp khi có thảm họa lớn có thể áp dụng một hoặc nhiều biện pháp sau đây:

a) Cấm người, phương tiện không có nhiệm vụ vào nơi có thảm họa;

- b) Áp dụng các biện pháp phong toả, cấm tụ tập đông người;
- c) Cấm người, phương tiện đi lại vào những giờ nhất định tại những khu vực nhất định, trừ trường hợp được phép theo quy định của người có thẩm quyền tổ chức thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp;
- d) Áp dụng những biện pháp quản lý đặc biệt đối với chất cháy, chất nổ, hoá chất độc hại, chất phóng xạ thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức và cá nhân;
- đ) Áp dụng các biện pháp quản lý đặc biệt đối với việc sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc;
- e) Buộc những người có thể gây ra thảm họa, sự cố rời khỏi địa bàn có tình trạng khẩn cấp hoặc không được rời khỏi nơi thường trú hoặc một khu vực nhất định khác;
- g) Dừng hoạt động trường học, hoạt động công cộng, cơ sở vui chơi, giải trí, các hoạt động kinh doanh dịch vụ không thiết yếu;
- h) Dừng các hoạt động lễ hội, nghi lễ tôn giáo, giải đấu thể thao, sự kiện có tập trung đông người tại nơi công cộng, sân vận động và các sự kiện lớn;
- i) Đình chỉ các chuyến vận chuyển bằng đường hàng không, đường biển, đường sắt và đường bộ xét thấy không thật cấp thiết ra vào địa bàn có tình trạng khẩn cấp; chỉ định sân bay hạ cánh cho tàu bay, hải cảng cập bến cho tàu thuyền, nhà ga cho tàu hoả, điểm đỗ cho ô tô và các phương tiện giao thông khác, kiểm soát chặt chẽ các chuyến bay quá cảnh qua địa bàn có tình trạng khẩn cấp;
- k) Huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để phục vụ cho việc thi hành Nghị quyết hoặc Lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp. Trong trường hợp cần thiết thì trưng dụng phương tiện và tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân;

l) Áp dụng biện pháp quy định tại Điều 26 Luật này.

2. Ngoài những biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp thích hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 15. Các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp khi có dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên mô rộng

1. Trong địa bàn có tình trạng khẩn cấp khi có dịch bệnh nguy hiểm, ngoài các biện pháp quy định tại Điều 13 của Luật này, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, một hoặc một số biện pháp sau đây có thể được áp dụng:

- a) Kiểm soát giá bán đối với một số mặt hàng thiết yếu; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ găm hàng, gây khan hiếm giả tạo, sản xuất hàng giả, hàng nhái trên thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu phục vụ phòng, chống dịch bệnh;

b) Tổ chức các đội công tác chống dịch khẩn cấp thuộc cơ quan y tế, cơ quan kiểm dịch;

c) Xây dựng các bệnh viện dã chiến để ứng phó dịch bệnh;

d) Kịp thời phân bổ vắc xin cho các tỉnh, thành phố, trong đó ưu tiên cấp cho địa phương có nhiều người nhiễm, nhiều ca tử vong, tình hình dịch bệnh phức tạp, lây lan nhanh, các đô thị lớn, đông dân cư, tập trung nhiều khu công nghiệp, phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch bệnh đối với từng địa phương và công khai việc phân bổ.

e) Huy động mọi lực lượng y tế công lập, tư nhân và các lực lượng hỗ trợ khác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin trên toàn quốc, nhất là tại các địa phương có nhiều ca nhiễm. Tăng cường tìm kiếm và khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chủ động tìm kiếm nguồn và mua vắc xin, thuốc điều trị bệnh.

2. Ngoài những biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp thích hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 16. Các biện pháp áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng

1. Trong địa bàn có tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, ngoài các biện pháp quy định tại Điều 13 của Luật này, một hoặc một số biện pháp sau đây có thể được áp dụng:

a) Đặt các trạm canh gác và kiểm tra, kiểm soát các vật phẩm, hành lý, phương tiện, giấy tờ tùy thân của công dân và các giấy tờ của cơ quan, đơn vị, tổ chức qua trạm canh gác và kiểm soát;

b) Hạn chế hoặc vô hiệu hoá hoạt động của các phương tiện thông tin liên lạc để đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội tại một địa phương hay khu vực nhất định;

c) Kiểm soát hoặc thu hồi các phương tiện thông tin đại chúng; kiểm duyệt các tác phẩm trước khi xuất bản; đình chỉ hoặc thu hồi các xuất bản phẩm có nội dung gây nguy hại cho an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;

d) Hạn chế hoặc tạm đình chỉ các hoạt động vận chuyển bằng đường hàng không, đường thủy, đường sắt, đường bộ và đường ống qua địa bàn trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng;

đ) Hạn chế hoặc tạm ngừng việc vận chuyển, sử dụng các loại vũ khí, công cụ hỗ trợ, chất cháy, chất nổ, chất độc, hoá chất độc hại, chất phóng xạ của tổ chức, cá nhân;

g) Buộc những người xét thấy có thể gây nguy hại cho an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội rời khỏi các khu vực quan trọng về kinh tế, chính trị, quốc

phòng, an ninh trên địa bàn trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, hoặc không được rời khỏi nơi thường trú hoặc một khu vực nhất định khác;

h) Áp dụng các biện pháp cần thiết để giải tán bãi công, bãi khoá, bãi thị, biểu tình, tụ tập đông người;

i) Áp dụng các biện pháp bảo vệ đặc biệt đối với các cơ quan, tổ chức cần được đặc biệt ưu tiên;

k) Huy động nhân lực, tài sản để phục vụ cho việc thi hành quyết định ban bố, công bố tình trạng khẩn cấp về quốc phòng. Trưng mua, trưng dụng tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật;

l) Tổ chức các Đội công tác đặc biệt, Đội tuần tra đặc biệt trong khu vực thiết lập tình trạng khẩn cấp về quốc phòng;

m) Tổ chức lực lượng trấn áp các hành động bạo loạn vũ trang và các hành vi xâm lược.

2. Ngoài những biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp thích hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Việc áp dụng những biện pháp quy định tại Điều này phải được sự cho phép của cơ quan chỉ huy tình trạng khẩn cấp về quốc phòng quản lý địa bàn trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng.

Điều 17. Các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội

1. Trong địa bàn có tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội, ngoài các biện pháp quy định tại Điều 14 của Luật này, một hoặc một số biện pháp sau đây có thể được áp dụng:

a) Đóng cửa các nhà hát, rạp chiếu phim và các nơi sinh hoạt công cộng khác;

b) Cấm bãi công, bãi khoá, bãi thị;

c) Cấm, giải tán các cuộc biểu tình, các cuộc tổ chức đông người và những hoạt động của cá nhân, tổ chức xét thấy có hại cho an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội;

d) Đặt các trạm canh gác và kiểm soát trong địa bàn có tình trạng khẩn cấp; kiểm tra các vật phẩm, hành lý, phương tiện, giấy tờ của người qua lại các trạm canh gác và kiểm soát;

đ) Cấm hoặc hạn chế người, phương tiện không có nhiệm vụ ra vào địa bàn có tình trạng khẩn cấp;

g) Hạn chế và áp dụng các biện pháp kiểm soát đặc biệt đối với việc xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; tạm dừng việc xuất cảnh, nhập cảnh đối với một số trường hợp đã được cấp thị thực nếu thấy việc tạm dừng là cần thiết để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;

h) Áp dụng những biện pháp quản lý đặc biệt đối với vũ khí, công cụ hỗ trợ, chất cháy, chất nổ thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức và cá nhân;

i) Buộc những người có thể gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội rời khỏi địa bàn cư trú;

k) Tăng cường bảo vệ các cơ quan đầu não và cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước ở trong nước và địa phương; khách mời của Đảng, Nhà nước, đài phát thanh, đài truyền hình, bưu điện, cơ quan thông tấn, cơ quan ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của nước ngoài đóng tại Việt Nam;

l) Tăng cường bảo vệ các khu quân sự, công trình quốc phòng, an ninh, kho tàng sân bay, bến cảng và các công trình quan trọng khác của Nhà nước; biên giới quốc gia và các cửa khẩu biên giới, trại giam, trại tạm giam và những cơ quan, địa điểm khác;

m) Kiểm soát các phương tiện thông tin đại chúng; kiểm duyệt các ấn phẩm trước khi xuất bản; đình chỉ việc xuất bản và thu hồi các báo chí, chương trình, băng âm thanh, đĩa âm thanh, băng hình, đĩa hình và các xuất bản phẩm khác có nội dung gây nguy hại cho an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội;

o) Tổ chức các Đội công tác tuyên truyền để tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tình trạng khẩn cấp;

p) Tổ chức các Đội tuần tra đặc biệt thuộc các lực lượng công an, quân đội, Dân quân tự vệ và các Đội tuần tra đặc biệt liên ngành;

q) Đội trưởng đội tuần tra đặc biệt trong khi làm nhiệm vụ có quyền ra lệnh bắt ngay hoặc khám người, khám nơi ở, phương tiện, đồ vật của người có hành vi gây nguy hại cho an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, người vi phạm các quy định về cấm đi lại và người có hành vi cản trở hoặc chống lại người thi hành nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp.

2. Ngoài những biện pháp quy định tại khoản 1 Điều này, trong trường hợp cần thiết, có thể áp dụng các biện pháp thích hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 18. Nguyên tắc áp dụng các biện pháp hạn chế quyền công dân, quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Việc áp dụng các biện pháp hạn chế quyền công dân, quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm có mục đích chính đáng.

2. Việc áp dụng các biện pháp hạn chế quyền công dân, quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm tương xứng.

3. Việc áp dụng các biện pháp hạn chế quyền công dân, quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm không phân biệt đối xử.

4. Việc áp dụng các biện pháp hạn chế quyền công dân, quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải bảo đảm có căn cứ rõ ràng.

Điều 19. Các biện pháp khắc phục hậu quả do tình trạng khẩn cấp gây ra

1. Tổ chức lực lượng cứu sập, cứu thương vận chuyển, điều trị người bị thương, nhiễm độc, nhiễm xạ; tiêu tủy, tiêu độc cho các đối tượng; dự trữ, vô trùng nước; tăng cường các biện pháp hạn chế, cách ly và chống các tác nhân sinh học trong khu vực bị nhiễm.

2. Đánh giá, thống kê thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ, sửa chữa các công trình bị hư hỏng, bảo vệ an ninh, phòng chống dịch bệnh.

3. Khắc phục hậu quả môi trường, nhanh chóng khôi phục sản xuất, thực hiện tốt công tác chính sách, bảo đảm đời sống cho nhân dân và duy trì mọi hoạt động của xã hội.

4. Khẩn trương xây dựng khu tái định cư tập trung phục vụ việc di dời khẩn cấp các hộ dân đang sinh sống ở khu vực áp dụng tình trạng khẩn cấp, đảm bảo an toàn, ổn định cuộc sống lâu dài cho người dân;

5. Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giúp người dân, doanh nghiệp, tổ chức khắc phục thiệt hại trong tình trạng khẩn cấp, phục hồi nền kinh tế.

Điều 20. Hoạt động khắc phục hậu quả do tình trạng khẩn cấp

1. Tiếp tục triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân.

2. Thống kê, đánh giá thiệt hại do tình trạng khẩn cấp gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả.

3. Cung ứng, hỗ trợ vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường.

4. Tiêu độc, tẩy xạ, diệt trùng, khắc phục hậu quả ô nhiễm môi trường, phòng chống dịch bệnh, ổn định đời sống nhân dân, phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh.

5. Sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng ngừa thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

Điều 21. Thống kê, đánh giá thiệt hại

1. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm báo cáo chính xác thiệt hại trong tình trạng khẩn cấp gây ra trong phạm vi quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại; kiểm tra kết quả đánh giá thiệt hại trong tình trạng khẩn cấp gây ra và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại trong phạm vi quản lý và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 22. Nguyên tắc thống kê, đánh giá thiệt hại

1. Việc thống kê, đánh giá thiệt hại thực hiện theo quy định của pháp luật thống kê và pháp luật chuyên ngành.

2. Thống kê, đánh giá thiệt hại phải được thực hiện kịp thời, liên tục, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động ứng phó, khắc phục tình trạng khẩn cấp.

3. Bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch, phản ánh đúng thực tế về mức độ thiệt hại do thảm họa gây ra.

4. Phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục thảm họa.

Điều 23. Nội dung, phương pháp, trình tự thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại do tình trạng khẩn cấp gây ra

1. Nội dung thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại

a) Điều tra, thu thập các hồ sơ, tài liệu, số liệu liên quan đến các chỉ tiêu thiệt hại hoặc số liệu thống kê thiệt hại do thảm họa gây ra;

b) Kiểm tra, tổng hợp số liệu và lập các biểu thống kê thiệt hại ở các cấp theo quy định;

c) Phân tích, đánh giá nguyên nhân, ước tính thiệt hại, đề xuất các giải pháp hỗ trợ, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa;

d) Lập báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại.

2. Phương pháp, trình tự thực hiện thống kê, đánh giá thiệt hại

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ hướng dẫn phương pháp, trình tự thống kê theo lĩnh vực quản lý.

Điều 24. Hình thức, đối tượng và nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ

1. Cứu trợ khẩn cấp được quy định như sau:

a) Cứu trợ khẩn cấp được thực hiện trong và ngay sau khi áp dụng tình trạng khẩn cấp xảy ra, tập trung vào thực hiện hoạt động hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để ổn định đời sống của người dân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của tình trạng khẩn cấp;

b) Đối tượng được cứu trợ bao gồm cá nhân bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe, đặc biệt quan tâm tới đối tượng dễ bị tổn thương;

c) Nguồn lực cho cứu trợ khẩn cấp từ hàng dự trữ quốc gia; kinh phí dự phòng hàng năm từ ngân sách nhà nước và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân; hỗ trợ từ quốc tế.

2. Hỗ trợ trung hạn được quy định như sau:

a) Hỗ trợ trung hạn được thực hiện tiếp theo cứu trợ khẩn cấp, tập trung vào hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện các biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường; sửa chữa, khôi phục trụ sở, công trình phòng, chống thảm họa, sự cố, giao thông, thông tin, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng thiết yếu khác bị thiệt hại;

b) Đối tượng được hỗ trợ trung hạn bao gồm tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại; cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang; đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp có công trình quy định tại điểm a khoản này;

c) Nguồn lực cho cứu trợ khẩn cấp từ hàng dự trữ quốc gia; ngân sách nhà nước và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân; hỗ trợ từ quốc tế.

3. Hỗ trợ dài hạn được quy định như sau:

a) Hỗ trợ dài hạn được thực hiện tiếp theo hỗ trợ trung hạn, tập trung vào việc sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, ngừa thảm họa; tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, ngừa thảm họa;

b) Đối tượng được hỗ trợ dài hạn bao gồm tổ chức, cá nhân, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp hoạt động công ích bị thiệt hại do tình trạng khẩn cấp gây ra;

c) Nguồn lực cho hỗ trợ dài hạn bao gồm ngân sách nhà nước và đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân; hỗ trợ từ quốc tế;

d) Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ vào tình hình thiệt hại và mức độ áp